

Số: 216/TB-ĐHKH

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 03 năm 2023

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2023

Căn cứ Thông báo số 647/TB-ĐHTN ngày 01/3/2023 của Đại học Thái Nguyên về việc thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2023, Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2023 như sau:

1. Ngành đào tạo - mã ngành - chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
1	Toán học (Phương pháp Toán sơ cấp)	8460113	25
2	Toán học (Toán ứng dụng)	8460112	25
3	Vật lý (Quang học)	8440110	25
4	Văn học Việt Nam	8220121	35
5	Hóa học (Hóa phân tích)	8440118	25
6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	8850101	40
7	Công nghệ sinh học	8420201	10
8	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	8229015	20
9	Khoa học quản lý (QL hành chính công; QL Văn hóa - Giáo dục; Quản trị trường học)	8340401	65
10	Luật (Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật)	8380106	20

2. Phương thức tuyển sinh và thời gian tuyển sinh:

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.
- Thời gian tuyển sinh: Ngày 08 - 09/5/2023.

3. Hình thức đào tạo và thời gian đào tạo

- Hình thức đào tạo: Hình thức đào tạo chính quy áp dụng cho chương trình định hướng nghiên cứu và chương trình định hướng ứng dụng. Hình thức đào tạo vừa làm vừa học chỉ áp dụng cho chương trình định hướng ứng dụng.

- Thời gian đào tạo: Từ 18 tháng đến 24 tháng.

4. Môn thi tuyển, xét tuyển

a) Môn thi tuyển (ngoại ngữ đầu vào)

- Môn thi tuyển là môn tiếng Anh. Dạng thức đề thi môn tiếng Anh đảm bảo xác định được trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại Mục 7 của Thông báo này không phải tham gia kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào.

b) Môn xét tuyển: Gồm môn Cơ sở và môn Chủ chốt

Môn xét tuyển được lựa chọn là 02 học phần quan trọng trong các học phần bắt buộc theo yêu cầu của ngành đào tạo để đánh giá kiến thức chuyên môn ở trình độ đại học của người dự tuyển.

Danh mục các học phần được lựa chọn để xét tuyển theo ngành đào tạo như sau:

STT	Ngành học	Tên môn/ Tổ hợp môn	Ghi chú
1	Phương pháp Toán sơ cấp	<i>Môn 1:</i> Tổ hợp 2 môn: Đại số tuyến tính và Hình học giải tích, Đại số đại cương <i>Môn 2:</i> Tổ hợp 2 môn: Giải tích cổ điển (Giải tích A1, A2, A3), Không gian mêtric	
2	Toán ứng dụng	<i>Môn 1:</i> Tổ hợp 2 môn: Đại số tuyến tính và Hình học giải tích, Đại số đại cương <i>Môn 2:</i> Tổ hợp 2 môn: Giải tích cổ điển (Giải tích A1, A2, A3), Không gian mêtric	
3	Vật lý (Quang học)	<i>Môn 1.</i> Phương pháp toán lý, Toán cho vật lý, Cơ học lý thuyết. <i>Môn 2:</i> Cơ học lượng tử 1, Cơ học lượng tử, Cơ sở của cơ học lượng tử, Cơ học lượng tử nâng cao, Vật lý thống kê.	
4	Văn học Việt Nam	<i>Môn 1.</i> Lí luận văn học (hoặc “Nguyên lí lí luận văn học”, “Tác phẩm và loại thể văn học”, “Dẫn luận ngôn ngữ”, “Ngôn ngữ học đại cương”, “Việt ngữ học đại cương”) <i>Môn 2.</i> Văn học Việt Nam hiện đại (hoặc “Văn học Việt Nam đại cương”, “Văn học Việt Nam 1900-1945”, “Lịch sử văn học Việt Nam”)	
5	Hóa học (Hóa phân tích)	<i>Môn 1.</i> Hoá đại cương <i>Môn 2.</i> Hoá phân tích (hoặc Hoá hữu cơ, hoặc Hoá vô cơ).	
6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	<i>Môn 1.</i> Môi trường và phát triển bền vững (hoặc một trong các môn: Ô nhiễm môi trường, Các khoa học Trái Đất, Cơ sở khoa học môi trường). <i>Môn 2.</i> Quản lý môi trường (hoặc một trong các môn: Quản lý tổng hợp tài nguyên, Đánh giá tác động môi trường).	
7	Công nghệ sinh học	<i>Môn 1.</i> Tế bào học (hoặc Vi sinh vật) <i>Môn 2.</i> Sinh học phân tử (hoặc Di truyền học)	
8	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<i>Môn 1.</i> Phương pháp luận sử học (hoặc Tiến trình lịch sử Việt Nam; Lịch sử thế giới hiện đại; Một số vấn đề về lý luận sử học). <i>Môn 2.</i> Đại cương lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (hoặc Lịch sử Việt Nam hiện đại; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.	